

Số: 5894 /BVHTTDL-TCCB

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2026

V/v đăng tải danh sách cá nhân đề nghị xét tặng
danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”
trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư

Kính gửi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ

Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư đã tổ chức họp, xem xét và thống nhất trình Hội đồng cấp Nhà nước danh sách 132 cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và 739 cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 16¹ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đăng tải danh sách 132 cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và 739 cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư (*danh sách kèm theo*) trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2026, để lấy ý kiến của Nhân dân trước khi Hội đồng cấp Nhà nước họp xem xét, trình cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng (*để báo cáo*);
- Lưu: VT, TCCB, TTr (07b).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

Lê Đức Trung

¹ Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ để lấy ý kiến của Nhân dân.

DANH SÁCH 1

**Hồ sơ đề nghị Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu
“Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư**

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
1. TỈNH AN GIANG: 03 hồ sơ			
1.	NNƯT Đặng Hoàng Linh (Sáu Lon)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
2.	NNƯT Nguyễn Văn Dũng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
3.	NNƯT Thái Hòa An (Thái An, Thái Bình)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
2. TỈNH BẮC NINH: 05 hồ sơ			
4.	NNƯT Lâm Minh Sập	Dân ca Sán Chí	Nghệ thuật trình diễn dân gian
5.	NNƯT Nguyễn Văn Thêm	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
6.	NNƯT Nguyễn Thị Sang	Dân ca quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
7.	NNƯT Lê Văn Cần	Dân ca quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
8.	NNƯT Nguyễn Hữu Thoa	Dân ca quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
3. TỈNH CÀ MAU: 04 hồ sơ			
9.	NNƯT Lâm Duy Minh (Út Đờn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
10.	NNƯT Nguyễn Văn Trắng (Hoàng Trắng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
11.	NNƯT Tạ Văn Sang (Ngọc Sang, Ba Sang)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
12.	NNƯT Lê Minh Tồ	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
4. THÀNH PHỐ CẦN THƠ: 04 hồ sơ			
13.	NNƯT Phan Thắng Lợi (Hai Lợi)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
14.	NNƯT Nguyễn Thị Thúy Hằng (Ái Hằng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
15.	NNƯT Nguyễn Bá Thế (Minh Thơ)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
16.	NNƯT Nguyễn Thành Tình	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
5. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: 03 hồ sơ			
17.	NNƯT Hoàng Thị Kim Hà	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
18.	NNƯT Đỗ Hữu Quế (Hữu Quế)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
19.	NNƯT Hồ Thanh Châu	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
6. TỈNH ĐẮK LẮK: 01 hồ sơ			
20.	NNƯT Huỳnh Văn Minh	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
7. TỈNH ĐIỆN BIÊN: 01 hồ sơ			
21.	NNƯT Mào Văn Ết	Thực hành Then của người Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
8. TỈNH GIA LAI: 03 hồ sơ			
22.	NNƯT Nguyễn Phú	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
23.	NNƯT Huỳnh Thị Kim Chung	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
24.	NNƯT Nguyễn Minh Toàn	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ; Hát Bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
9. THÀNH PHỐ HÀ NỘI: 25 hồ sơ			
25.	NNƯT Nguyễn Thị Mai (Vân Mai)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
26.	NNƯT Trần Văn Trúc	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
27.	NNƯT Phạm Thị Điền	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
28.	NNƯT Nguyễn Văn Tuyến	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
29.	NNƯT Lưu Thị Kim Liên	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
30.	NNƯT Lê Thị Hân (Ngọc Hân)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
31.	NNƯT Nguyễn Thúy Hòa	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
32.	NNƯT Phùng Thị Hồng (Phương Hồng)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
33.	NNƯT Nguyễn Hữu Yên	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Nghệ thuật trình diễn dân gian
34.	NNƯT Nguyễn Thị Tuyết	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Nghệ thuật trình diễn dân gian
35.	NNƯT Ngô Thị Thu	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Nghệ thuật trình diễn dân gian
36.	NNƯT Phạm Văn Mai	Hội điều làng Bá Dương Nội	Lễ hội truyền thống
37.	NNƯT Nguyễn Gia Độ	Hội điều làng Bá Dương Nội	Lễ hội truyền thống
38.	NNƯT Lương Trọng Quỳnh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
39.	NNƯT Nguyễn Tiến Nghĩa	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
40.	NNƯT Nguyễn Thị Thìn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
41.	NNƯT Đặng Ngọc Anh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
42.	NNƯT Nguyễn Tất Kim Hùng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
43.	NNƯT Phạm Văn Lợi	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
44.	NNƯT Phùng Văn Thanh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
45.	NNƯT Nguyễn Ngọc Vinh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
46.	NNƯT Đỗ Thị Vui	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
47.	NNƯT Đinh Hữu Tự	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
48.	NNƯT Nguyễn Văn Mạnh	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
49.	NNƯT Phạm Công Bằng	Rối cạn Tế Tiêu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
10. TỈNH HÀ TĨNH: 03 hồ sơ			
50.	NNƯT Hoàng Bá Ngọc	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
51.	NNƯT Nguyễn Trọng Tuấn	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
52.	NNƯT Trần Văn Đài	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
11. THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG: 06 hồ sơ			
53.	NNƯT Nguyễn Thị Bình	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
54.	NNƯT Đào Đăng Cửa	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
55.	NNƯT Nguyễn Thị Sinh (Nguyễn Thị Thủy)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
56.	NNƯT Phạm Thị Đoan Trang	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
57.	NNƯT Hoàng Gia Nhật (Hoàng Gia Bồn)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
58.	NNƯT Đinh Như Hằng	Hát đúm Thủy Nguyên	Nghệ thuật trình diễn dân gian
12. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: 03 hồ sơ			
59.	NNƯT Phan Minh Đức	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
60.	NNƯT Võ Trường Giang	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
61.	NNƯT Võ Văn Kim (Duy Kim)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
13. THÀNH PHỐ HUẾ: 05 hồ sơ			
62.	NNƯT Trần Thảo	Nhã nhạc - Âm nhạc cung đình Việt Nam	Nghệ thuật trình diễn dân gian
63.	NNƯT Nguyễn Thị Vàng (Nguyễn Thị Kim Vàng)	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
64.	NNƯT Phan Thị Yêm (Phan Thị Thanh Tâm)	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
65.	NNƯT Hồ Văn Hạnh (Võ Dương, A Đốt)	Lễ hội Ada Koonh (Mùng lúa mới) của người Pa Cô	Lễ hội truyền thống
66.	NNƯT Nguyễn Hoài Nam (Pi Hóih Cu Lai)	Lễ hội Bhuôih Tome (Mùng lúa mới) của người Cơ Tu	Lễ hội truyền thống
14. TỈNH HƯNG YÊN: 13 hồ sơ			
67.	NNƯT Dương Thị Đông	Thực hành Tín ngưỡng Thờ	Tập quán xã hội và tín

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
	(Duong Thị Phương Đông)	Mẫu Tam phủ của người Việt	nguồn
68.	NNƯT Nguyễn Văn Được (Tự Đức Minh)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
69.	NNƯT Vũ Văn Quyết (Vũ Đức Quyết)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
70.	NNƯT Đặng Văn Nhã (Đặng Vũ Trần Nhã)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
71.	NNƯT Vũ Xuân Thắng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
72.	NNƯT Bùi Xuân Thế	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
73.	NNƯT Nguyễn Thị Xuyên	Hát trống quân	Nghệ thuật trình diễn dân gian
74.	NNƯT Nguyễn Hữu Bồn	Hát trống quân	Nghệ thuật trình diễn dân gian
75.	NNƯT Vũ Văn Thìn	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
76.	NNƯT Bùi Thị Rược	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
77.	NNƯT Trần Thị Gái	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
78.	NNƯT Nguyễn Thị Thơi	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
79.	NNƯT Nguyễn Thị Rịu (Nguyễn Thị Thắng)	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
15. KHÁNH HÒA: 01 hồ sơ			
80.	NNƯT Chamaléa Âu	Lễ Ăn mừng đầu lúa mới của người Raglai	Nghệ thuật trình diễn dân gian
16. TỈNH LÀO CAI: 04 hồ sơ			
81.	NNƯT Phạm Thị Hoà	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
82.	NNƯT Hoàng Quang Nhận	Nghệ thuật "Khắp cọi" của người Tày	Nghệ thuật trình diễn dân gian
83.	NNƯT Lò Văn Biền	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
84.	NNƯT Lò Lài Sửu	Tết Sủ giề pà (Tạ ơn trâu) của người Bô Y ở huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
17. TỈNH LẠNG SƠN: 01 hồ sơ			
85.	NNƯT Hoàng Thị Thúy	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
18. TỈNH LÂM ĐỒNG: 03 hồ sơ			
86.	NNƯT Thị Ai	Nghề dệt thổ cẩm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
87.	NNƯT K'Bes	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
88.	NNƯT Thị Brao	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của người M'Nông	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
19. TỈNH NGHỆ AN: 01 hồ sơ			
89.	NNƯT Cao Xuân Thưởng	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
20. TỈNH NINH BÌNH: 02 hồ sơ			
90.	NNƯT Nguyễn Đình Lâu	Hát Trống quân Liêm Thuận	Nghệ thuật trình diễn dân gian
91.	NNƯT Trần Thị Huệ	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và Tín ngưỡng
21. TỈNH PHÚ THỌ: 15 hồ sơ			
92.	NNƯT Quách Văn Đào	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
93.	NNƯT Bùi Huy Vọng	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
94.	NNƯT Bùi Văn Nợi (Kim Kha)	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
95.	NNƯT Nguyễn Xuân Hội	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
96.	NNƯT Nguyễn Thị Nhang	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
97.	NNƯT Nguyễn Ngọc Bảo	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
98.	NNƯT Bùi Thị Huệ	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
99.	NNƯT Nguyễn Thị Ngọc	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
100.	NNƯT Nguyễn Văn Tiểu	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
101.	NNƯT Lê Thị Thích	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
102.	NNƯT Tạ Văn Liên	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
103.	NNƯT Trần Thị Nam	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
104.	NNƯT Lê Đại Năm	Soọng cô của người Sán Diu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
105.	NNƯT Phan Thị Lan	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
106.	NNƯT Nguyễn Thị Hương	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
22. TỈNH QUẢNG NINH: 03 hồ sơ			
107.	NNƯT Lê Thị Lộc	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
108.	NNƯT Bùi Thị Xứng	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
109.	NNƯT Bùi Thị Cần	Hát đối vùng biển Quảng Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
23. TỈNH QUẢNG NGÃI: 02 hồ sơ			
110.	NNƯT A Thu (A Pip)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
111.	NNƯT Y Sinh	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
24. TỈNH QUẢNG TRỊ: 07 hồ sơ			
112.	NNƯT Đặng Thị Hới (Hồng Hới)	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
113.	NNƯT Nguyễn Thị Lý (Hải Lý)	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
114.	NNƯT Hồ Xuân Thê	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
115.	NNƯT Lê Thành Lộc	Hát ru Cảnh Dương; Lễ hội Cầu ngư ở Quảng Bình	Nghệ thuật trình diễn dân gian; Lễ hội truyền thống
116.	NNƯT Kray Súc (Kônh Rôq)	Lễ hội Ariêu piing của người Tà Ôi (Pa cô)	Lễ hội truyền thống
117.	NNƯT Lê Văn Trọng	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
118.	NNƯT Vũ Mạnh Thi	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
25. TỈNH SƠN LA: 02 hồ sơ			
119.	NNƯT Bàn Văn Đức	Nghi lễ cấp sắc của người Dao; Nghi lễ truyền thống trong đám cưới của người Dao tiền	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

STT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
120.	NNƯT Điều Chính Lả	Nghi lễ Kín Pang Then của người Thái trắng	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
26. TỈNH THÁI NGUYÊN: 02 hồ sơ			
121.	NNƯT Nguyễn Đình Kim	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
122.	NNƯT Hoàng Văn Luận (Hoàng Luận)	Lượn Cọi của người Tày	Nghệ thuật trình diễn dân gian
27. TỈNH TÂY NINH: 03 hồ sơ			
123.	NNƯT Nguyễn Văn Út (Út Bù)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
124.	NNƯT Võ An Toàn (Tám Toàn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
125.	NSƯT Trần Thị Cúc (Hồng Cúc)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
28. TỈNH TUYẾN QUANG: 01 hồ sơ			
126.	NNƯT Lục Văn Bảy	Hát Soọng cô của người Sán Dìu; Lễ Đại Phan của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tập quán xã hội và tín ngưỡng
29. TỈNH VĨNH LONG: 06 hồ sơ			
127.	NNƯT Nguyễn Văn Lờ (Minh Lờ)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
128.	NNƯT Võ Viết Hưng (Hai Quít)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
129.	NNƯT Nguyễn Tấn Thành	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
130.	NNƯT Nguyễn Văn Trạch (Quốc Trạch)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
131.	NNƯT Huỳnh Văn Răng (Bầu Răng)	Nghệ thuật Hát bội	Nghệ thuật trình diễn dân gian
132.	NNƯT Nguyễn Văn Tốt (Vũ Linh Tâm)	Nghệ thuật Hát bội	Nghệ thuật trình diễn dân gian

DANH SÁCH 2

**Hồ sơ đề nghị Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu
“Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư**

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
1. TỈNH AN GIANG: 26 hồ sơ			
1.	Bà Trần Thị Kim Hằng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
2.	Ông Lê Quang Bi (Lê Quang)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
3.	Ông Phạm Văn Ngoạn	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
4.	Bà Nguyễn Thị Sang (Kim Kim Sang)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
5.	Bà Dương Thị Ngọc Loan (Tuyệt Lan)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
6.	Ông Trần Nguyễn Ngọc Giang (Hoàng Long)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
7.	Ông Nguyễn Duy Khánh (Vũ Khánh, Khánh Châu)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
8.	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
9.	Ông Nguyễn Thanh Ca	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
10.	Ông Nguyễn Trí Nhân (Hoàng Nhân, Nhân Nguyễn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
11.	Ông Trương Văn Những (Minh Những)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
12.	Ông Võ Văn Sinh (Nhất Sinh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
13.	Ông Phạm Văn Tuấn (Tuấn Kiệt)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
14.	Ông Trần Văn Bé (Hoàng Bé, Út Bé)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
15.	Ông Huỳnh Văn Việt (Thanh Việt, Út Việt)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
16.	Ông Trần Minh Đương	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
17.	Bà Phan Thị Phụng (Kim Phụng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
18.	Bà Nguyễn Thị Lan (Thu Lan)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
19.	Ông Trần Thanh Hùng (Hoàng Dũng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
20.	Ông Từ Văn Quảng (Út Quảng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
21.	Ông Lê Minh Thới	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
22.	Ông Cao Minh Châu Kiệt	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
23.	Ông Dương Văn Nở	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
24.	Ông Lê Thanh Lâm	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
25.	Ông Thái Công Nô (Năm Nô)	Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam	Lễ hội truyền thống
26.	Bà Nguyễn Thị Ánh Vương	Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam	Lễ hội truyền thống

2. TỈNH BẮC NINH: 42 hồ sơ

27.	Bà Đỗ Thị Duyên	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
28.	Ông Trương Khắc Chuyên	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
29.	Bà Nguyễn Thị Thược	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
30.	Bà Nguyễn Thị Năm	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
31.	Ông Trịnh Quang Chiến	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
32.	Bà Nguyễn Thị Lan (Thanh Lan)	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
33.	Ông Nguyễn Văn Cứ	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
34.	Ông Nguyễn Đình Túc	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
35.	Bà Nguyễn Thị Cúc	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
36.	Bà Nguyễn Thị Tiệp	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
37.	Bà Nguyễn Thị Dư	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
38.	Bà Nguyễn Thị Huệ	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
39.	Bà Nguyễn Thị Năm	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
40.	Ông Đỗ Văn Chiến	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
41.	Bà Nguyễn Thị Hoàn	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
42.	Bà Trần Thị Bền	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
43.	Bà Hoàng Thị Trọng	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
44.	Bà Nguyễn Thị Bảy	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
45.	Ông Nguyễn Đức Thịnh	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
46.	Ông Cáp Trọng Điền	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
47.	Bà Nguyễn Thị Hòa	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
48.	Bà Doãn Thị Hợp	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
49.	Bà Nguyễn Thị Lại	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
50.	Bà Nguyễn Thị Nghiêm	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
51.	Bà Nguyễn Thị Thoa	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
52.	Bà Nguyễn Thị Thủy	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
53.	Ông Cáp Trọng Y	Dân ca Quan họ Bắc Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
54.	Bà Trần Thị The	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
55.	Ông Nguyễn Văn Hữu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
56.	Bà Nguyễn Bích Liên	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
57.	Bà Nguyễn Thị Năm	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
58.	Bà Nguyễn Thị Gái	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
59.	Bà Đàm Thị Hải	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
60.	Ông Trần Văn Len (Xuân Len)	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
61.	Bà Tạ Thị Nghĩa (Minh Nghĩa)	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
62.	Bà Nguyễn Thị Nhiên	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
63.	Ông Ngụy Tôn Thịnh	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
64.	Bà Thân Thị Tiu	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
65.	Bà Nguyễn Thị Thịnh (Minh Thịnh)	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
66.	Bà Nguyễn Thị Mỹ	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
67.	Bà Đường Thị Linh	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
68.	Bà Lưu Thị Miên	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian

3. TỈNH CÀ MAU: 21 hồ sơ

69.	Ông Trần Văn Thế	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
70.	Bà Châu Ngọc Nhịn	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
71.	Ông Nguyễn Thanh Phong (Trọng Hiếu)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
72.	Ông Nguyễn Văn Dũng (Hoàng Dũng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
73.	Ông Nguyễn Thanh Trung	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
74.	Ông Nguyễn Văn Nhân (Thanh Nhân)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
75.	Ông Nguyễn Văn Thắng (Hoàng Thắng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
76.	Ông Đoàn Văn Mục	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
77.	Ông Hứa Vũ Phương	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
78.	Ông Huỳnh Văn Ngoan (Huỳnh Ngoan)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
79.	Ông Nguyễn Văn Thiện (Chí Thiện)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
80.	Ông Nguyễn Văn Ngà	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
81.	Ông Trần Trọng Thành (La Thành)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
82.	Ông Nguyễn Văn Út (Út Đờn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
83.	Ông Nguyễn Văn Hồng (Hoàng Minh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
84.	Bà Lê Thị Bước (Trâm Anh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
85.	Ông Hữu Bận	Nghệ thuật Nhạc trống lớn của người Khmer	Nghệ thuật trình diễn dân gian
86.	Ông Hữu Văn Kel	Nghệ thuật Nhạc trống lớn của người Khmer	Nghệ thuật trình diễn dân gian
87.	Ông Quách Xuân Sơn	Nghề gác kèo ong	Nghề thủ công truyền thống
88.	Ông Trần Văn Nhi (Út Nhi)	Nghề gác kèo ong	Nghề thủ công truyền thống
89.	Bà Trương Ngọc Giàu	Nghề làm tôm khô	Nghề thủ công truyền thống
4. TỈNH CAO BẰNG: 02 hồ sơ			
90.	Bà Nông Thị Nhi	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
91.	Bà Bé Thị Bích Dơ	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
5. THÀNH PHỐ CẦN THƠ: 20 hồ sơ			
92.	Ông Võ Hiếu Hoà	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
93.	Ông Phan Việt Ấn	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
94.	Bà Đoàn Thị Bích Phượng (Hoài Minh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
95.	Ông Trần Minh Phụng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
96.	Bà Trần Thị Tuyết Lan	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
97.	Ông Trần Văn Khiêm	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
98.	Ông Ngô Văn Bảy	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
99.	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
100.	Bà Nguyễn Thị Thâm (Hồng Thắm)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
101.	Ông Mai Phước Tài (Tài Trần)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
102.	Ông Trần Tấn Tài (Chí Tâm)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
103.	Ông Nguyễn Văn Bé Tám	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
104.	Ông Nguyễn Văn Út	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
105.	Ông Bùi Ngọc Ấn	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
106.	Ông Huỳnh Quốc Toàn (Việt Toàn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
107.	Ông Nguyễn Văn Nguyên (Hoàng Nguyên)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
108.	Bà Trần Thị Hiếu (Trần Ngọc Hiếu)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
109.	Ông Thái Phát Đạt	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
110.	Ông Phan Văn Danh (Hai Danh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
111.	Bà Nguyễn Thị Út (Ngọc Phượng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
6. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: 11 hồ sơ			
112.	Ông Nguyễn Văn Ê	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
113.	Bà Phạm Thị Quyên (Phạm Thị Kim Quyên)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
114.	Ông Trịnh Ký Đức	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
115.	Ông Lê Trung Thùy	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
116.	Ông Trần Ngọc Vinh	Nghề làm nước mắm Nam Ô	Nghề thủ công truyền thống
117.	Ông Bùi Văn Phong	Nghề làm nước mắm Nam Ô	Nghề thủ công truyền thống
118.	Ông Bhlìng Blóo	Nói lý, hát lý của người Cơ Tu	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
119.	Ông Nguyễn Văn Dư	Nói lý, hát lý của người Cơ Tu; Múa Tân'tung Da 'dá của người Cơ Tu	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu; Nghệ thuật trình diễn dân gian
120.	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	Nghề dệt thổ cẩm của người Cơ Tu	Nghề thủ công truyền thống
121.	Ông Lương Văn Tấn (Mười Tấn)	Hát Bả trạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
122.	Ông Trần Văn Tám	Hát Bả trạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian

7. TỈNH ĐẮK LẮK: 29 hồ sơ

123.	Ông Y Thuân Niê	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
124.	Ông Y Na Mlô (Ae Gáp)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
125.	Ông Y Dũ Êban (Ama Đam)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
126.	Ông Y Nu Niê Kdăm (Y Hiu Niê Kdăm)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
127.	Ông Y Chảo Bkrông (Aê Y Thoi)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
128.	Ông Y Đaì Byă (Aê H Di)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
129.	Ông Kpă Y Chua (Ama Khang)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
130.	Ông Y Hơ Êban (Ay Nháp)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
131.	Ông Y Lượm Knul	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
132.	Ông Y Phen Dak Căt (Bap Khách)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
133.	Ông Y Blêk Lưk (Bap Khách)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
134.	Ông Y Ninh Êban (A Ma Lợi)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
135.	Ông Y Krang Tor (Ma Hoa)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
136.	Ông Y Đhin Niê (Ama Ruin)	Khan (Sử thi) của người Ê Đê	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
137.	Ông Bùi Văn Ngòi	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
138.	Bà H Phiệt Uông (Yo Khoanh)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
139.	Bà H Ắng Bkrông (Yo Goa)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
140.	Bà H Kiếp Bkrông (Yo Zin)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
141.	Bà H Huyền Bhôk (Mei Sứu)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
142.	Bà H Prač Kmăn	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
143.	Bà H Thuyền Uông (Mei Khăn)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
144.	Ông Y Tim Longding (Bap Sứu)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
145.	Bà H Lum Uông (Mei Hùng)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
146.	Bà H Luen Bkrông (Yo Thiêng)	Nghề làm gốm của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
147.	Ông Nguyễn Minh Uông	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
148.	Ông Đoàn Văn Thân	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
149.	Ông Nguyễn Đình Thoảng (Bình Thảng)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
150.	Bà Hứa Thị Gửi (Thanh Gửi)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
151.	Ông Đoàn Văn Bốn	Lễ hội Cầu ngư	Lễ hội truyền thống
8. TỈNH ĐIỆN BIÊN: 09 hồ sơ			
152.	Bà Lò Thị Viên	Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Lào	Tri thức dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
153.	Ông Sùng A Tựa	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
154.	Ông Lầu Vàng Nhè	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
155.	Ông Vừ A Sừ	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
156.	Ông Giàng A Chur	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
157.	Ông Giàng A Thào	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
158.	Ông Giàng A Dĩnh	Nghệ thuật chế tác và múa khèn của người Mông	Tri thức dân gian
159.	Bà Lò Thị Lả	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
160.	Bà Lù Thị Len	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
9. THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI: 05 hồ sơ			
161.	Ông Phạm Văn Lơ	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
162.	Ông Lê Văn Lợi	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
163.	Ông Trần Văn Hùng (Thái Hùng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
164.	Bà Nguyễn Thị Phụng (Linh Phụng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
165.	Bà Phạm Thị Linh (Phượng Linh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
10. TỈNH ĐỒNG THÁP: 10 hồ sơ			
166.	Ông Lê Thái Vinh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
167.	Bà Trương Kim Loan (Nhu Loan)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ; Hò Đồng Tháp	Nghệ thuật trình diễn dân gian
168.	Ông Nguyễn Thanh Nhân	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
169.	Bà Phan Khánh Vân (Nguyệt Châu)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
170.	Ông Nguyễn Văn Tốt	Nghề đóng xuồng ghe Long Hậu	Nghề thủ công truyền thống

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
171.	Bà Đặng Thị Ngọc Thùy (Bé)	Nghề làm nem Lai Vung	Nghề thủ công truyền thống
172.	Ông Lê Ngọc Thắng (Út Thắng)	Nghề làm nem Lai Vung	Nghề thủ công truyền thống
173.	Ông Dương Văn Lực	Nghề dệt choàng	Nghề thủ công truyền thống
174.	Ông Nguyễn Văn Phượng Em	Nghề dệt choàng	Nghề thủ công truyền thống
175.	Ông Nguyễn Văn Cảnh	Nghề dệt choàng	Nghề thủ công truyền thống
11. TỈNH GIA LAI: 30 hồ sơ			
176.	Ông Phan Ngọc Bạ (Hữu Bạ)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
177.	Bà Nguyễn Thị Hương (Ngọc Hương)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
178.	Bà Trần Thị Thuý Hương	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
179.	Ông Lê Văn Nghiệp (Linh Nghiệp)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
180.	Ông Phan Văn Ngừ	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
181.	Ông Nguyễn Văn Quý	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
182.	Ông Trần Thiện Thanh (Thanh Hăng)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
183.	Ông Nguyễn Vũ Thông (Vũ Thông)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
184.	Ông Đặng Văn Tịnh (Thanh Tịnh)	Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
185.	Bà Nguyễn Thị Kiều My	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ; Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
186.	Ông Phạm Hoàng Việt	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ; Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
187.	Ông Phan Văn Thịnh	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ; Hát bội Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
188.	Ông Nguyễn Đình Đa (Thanh Đa)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
189.	Ông Nguyễn Công Lý	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
190.	Bà Võ Thị Kim Tâm	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
191.	Bà Bùi Thị Lê Thẩm	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
192.	Ông Nguyễn Văn Rạng (Nguyễn Rạng)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
193.	Ông Võ Khắc Hoàng	Võ cổ truyền Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
194.	Ông Lê Văn Công	Võ cổ truyền Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
195.	Ông Nguyễn Văn Trung (Kim Trung)	Võ cổ truyền Bình Định	Nghệ thuật trình diễn dân gian
196.	Ông Đinh Glích	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
197.	Ông Đinh Hlich	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
198.	Ông Đinh Văn Tue	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
199.	Ông Đinh Alai	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
200.	Ông Đinh Văn Ước	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
201.	Ông Nay Yuin	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
202.	Ông Ksor Kók (Ama H' Kiu)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
203.	Ông Siu Muk (Ama H' Pranh "Oi Hiên")	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
204.	Ông Siu Meh (Oi Trúc)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
205.	Ông Dach	Homon (Sử thi) của người Ba Na	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
12. THÀNH PHỐ HÀ NỘI: 91 hồ sơ			
206.	Ông Nguyễn Văn Hiền	Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc	Lễ hội truyền thống
207.	Ông Phạm Văn Thanh	Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc	Lễ hội truyền thống
208.	Ông Nguyễn Văn Hiệp	Nghề quỳ vàng bạc Kiêu Ky	Nghề thủ công truyền thống
209.	Ông Nguyễn Văn Nam	Nghề dệt lụa Vạn Phúc	Nghề thủ công truyền thống

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
210.	Bà Hoàng Thị Phương	Nghề dệt lụa Vạn Phúc	Nghề thủ công truyền thống
211.	Ông Đỗ Văn Hiền	Nghề dệt lụa Vạn Phúc	Nghề thủ công truyền thống
212.	Bà Lê Thị Kim Thư	Nghề dệt lụa Vạn Phúc	Nghề thủ công truyền thống
213.	Ông Nguyễn Xuân Khiêm	Nghề dệt lụa Vạn Phúc	Nghề thủ công truyền thống
214.	Bà Lưu Thị Hiền	Nghề ướp trà sen Quảng An	Nghề thủ công truyền thống
215.	Bà Trần Thị Thủy (Trần Thu Thủy)	Nghề ướp trà sen Quảng An	Nghề thủ công truyền thống
216.	Bà Nguyễn Thị Bách Diệp	Nghề ướp trà sen Quảng An	Nghề thủ công truyền thống
217.	Ông Ngô Văn Xiêm	Nghề ướp trà sen Quảng An	Nghề thủ công truyền thống
218.	Bà Đoàn Thị Kim Dung	Nghề ướp trà sen Quảng An	Nghề thủ công truyền thống
219.	Bà Nguyễn Thị Tuyền	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
220.	Bà Công Thị Mỹ	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
221.	Bà Nguyễn Thị Thảo	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
222.	Bà Mai Thị Thanh	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
223.	Bà Công Thị Bảo Ngọc	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
224.	Bà Mai Thị Lan	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
225.	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nghề làm xôi Phú Thượng	Tri thức dân gian
226.	Ông Nghiêm Văn Đạt	Nghề may áo dài Trạch Xá	Nghề thủ công truyền thống
227.	Ông Lê Minh Hàm	Nghề trồng đào Nhật Tân	Tri thức dân gian
228.	Ông Nguyễn Quang Vự	Nghề trồng đào Nhật Tân	Tri thức dân gian
229.	Ông Trần Tuấn Việt	Nghề trồng đào Nhật Tân	Tri thức dân gian
230.	Bà Hoàng Thị Lan	Nghề làm Bánh cuốn Thanh Trì	Nghề thủ công truyền thống
231.	Bà Nguyễn Thị The	Nghề làm Bánh cuốn Thanh Trì	Nghề thủ công truyền thống
232.	Bà Dương Thị Tuyết (Ánh Tuyết)	Nghề làm Bánh cuốn Thanh Trì	Nghề thủ công truyền thống
233.	Ông Bùi Chí Chiến	Phở Hà Nội	Tri thức dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
234.	Ông Nguyễn Văn Quyết	Hội điều làng Bá Dương Nội	Lễ hội truyền thống
235.	Ông Nguyễn Tiến Đệ	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Lễ hội truyền thống
236.	Ông Nguyễn Viết Trang	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Lễ hội truyền thống
237.	Ông Nguyễn Văn Viết	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Lễ hội truyền thống
238.	Ông Nguyễn Tuấn Bảy	Hội hát chèo tàu Tổng Gối	Lễ hội truyền thống
239.	Ông Nguyễn Minh Tự	Hội kén rế Đường Yên	Lễ hội truyền thống
240.	Ông Ngô Văn Nhịp	Hát múa Ải Lao	Nghệ thuật trình diễn dân gian
241.	Ông Nguyễn Bá Trản	Hát múa Ải Lao	Nghệ thuật trình diễn dân gian
242.	Ông Nguyễn Văn Lũy	Hát múa Ải Lao	Nghệ thuật trình diễn dân gian
243.	Ông Vũ Đăng Khi	Hát múa Ải Lao	Nghệ thuật trình diễn dân gian
244.	Ông Ngô Quang Khải	Nghi lễ và trò chơi kéo co	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
245.	Ông Triệu Khắc Thảo	Lễ hội làng Triều Khúc	Lễ hội truyền thống
246.	Ông Cao Xuân Tuấn (Cao Xuân Vinh)	Lễ hội làng Triều Khúc	Lễ hội truyền thống
247.	Ông Nguyễn Huy Công	Lễ hội làng Triều Khúc	Lễ hội truyền thống
248.	Ông Âu Xuân Kiên	Lễ hội đình Trường Lâm	Lễ hội truyền thống
249.	Ông Chử Văn Ninh	Lễ hội làng Chử Xá	Lễ hội truyền thống
250.	Ông Trần Văn Chung	Lễ hội làng Chử Xá	Lễ hội truyền thống
251.	Ông Nguyễn Đình Sách	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
252.	Ông Nguyễn Văn Trách	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
253.	Ông Nguyễn Tiến Trọng	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
254.	Ông Nguyễn Đức Cường (Nguyễn Văn Út)	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
255.	Ông Đặng Minh Khoa	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
256.	Ông Đinh Thế Văn	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
257.	Ông Đặng Văn Thà	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian
258.	Ông Ngô Minh Phong	Múa rối nước Đào Thục	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
259.	Ông Trịnh Ngọc Minh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
260.	Ông Đặng Đình Huynh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
261.	Ông Nguyễn Đức Hiên	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
262.	Bà Hoàng Thị Nga	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
263.	Ông Nguyễn Tuấn Lâm	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
264.	Ông Nguyễn Hoàng Vinh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
265.	Ông Hoàng Xuân Mai	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
266.	Ông Hoàng Tiến Hưng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
267.	Bà Phan Thị Mai (Phan Thị Tình)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
268.	Ông Trần Văn Hải (Minh Thủy)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
269.	Bà Phùng Thị Thái	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
270.	Bà Đặng Thị Mát	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
271.	Ông Nguyễn Việt Hùng (Nguyễn Hữu Việt Hùng, pháp danh Thanh Tâm)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
272.	Ông Phạm Trung Hiệu (pháp danh: Huyền Tích)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
273.	Ông Bùi Phát Tường	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
274.	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy (Lộc Nga)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
275.	Bà Đào Thị Khanh (Lữ Khanh)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
276.	Bà Nguyễn Thị Thúy (Minh Thúy)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
277.	Ông Nguyễn Duy Chung	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
278.	Bà Đặng Thị Lựa	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
279.	Bà Phạm Thị Thanh Xuân	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
280.	Bà Phạm Thị Lành	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
281.	Ông Nguyễn Văn Lâm	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
282.	Bà Nguyễn Thị Chắt	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
283.	Ông Bùi Thế Dũng	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
284.	Bà Phó Thị Thiệp (Hiệp)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
285.	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
286.	Ông Tạ Văn Hới	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
287.	Bà Trần Thị Nhanh	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
288.	Ông Lưu Văn Mừng	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
289.	Ông Nguyễn Ngọc Nai	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
290.	Bà Nguyễn Thị Lộng	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
291.	Bà Trần Thị Kim	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
292.	Ông Nguyễn Duy Hùng	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
293.	Bà Nguyễn Thị Tốt	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
294.	Bà Nguyễn Thị Lý	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
295.	Ông Hoàng Đức Thành	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
296.	Ông Nguyễn Bá Hanh (Bá Hải)	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
13. TỈNH HÀ TĨNH: 07 hồ sơ			
297.	Ông Hoàng Ngọc Chung	Lễ hội Cầu ngư	Lễ hội truyền thống
298.	Ông Trịnh Văn Ngọc	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
299.	Bà Lê Thị Sử	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
300.	Bà Đoàn Thị Thủy	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
301.	Bà Lê Thị Hoài Thanh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
302.	Bà Võ Thị Kiều Thanh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
303.	Bà Nguyễn Thị Phương Lan	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
14. THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG: 04 hồ sơ			
304.	Bà Đỗ Thị Với	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
305.	Bà Phạm Thị Bói	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
306.	Ông Trần Anh Dũng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
307.	Bà Nguyễn Thị Thuần	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
15. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: 18 hồ sơ			
308.	Bà Lê Trần Phương Thảo (Thanh Thảo)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
309.	Ông Lê Trần Phong (Trần Phong)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
310.	Ông Nguyễn Văn Điều (Hải Điều)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
311.	Ông Đặng Thành Được	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
312.	Ông Võ Văn Hai (Duy Khôi)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
313.	Ông Hồ Nhơn Hòa (Minh Hòa)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
314.	Ông Nguyễn Văn Hòa (Duy Hòa)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
315.	Bà Lương Thị Bé Nhủ (Thảo Vy, Phương Nhủ)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
316.	Bà Trần Thị Yến Oanh (Phương Thúy)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
317.	Ông Nguyễn Phú Quý	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
318.	Ông Nguyễn Văn Tùng (Minh Tùng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
319.	Bà Phạm Hồng Quang	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
320.	Bà Hà Thị Phúc	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
321.	Bà Bùi Thị Mùi	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
322.	Ông Trịnh Văn Xuân	Lễ hội Kỳ yên Đình Dĩ An	Lễ hội truyền thống
323.	Ông Huỳnh Chí Dân	Nghệ thuật lân, sư, rồng của người Hoa ở Tp. Hồ Chí Minh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
324.	Ông Lưu Hoán Phi (A Phí)	Nghệ thuật lân, sư, rồng của người Hoa ở Tp. Hồ Chí Minh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
325.	Ông Nguyễn Việt Hùng	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
16. THÀNH PHỐ HUẾ: 16 hồ sơ			
326.	Ông Đỗ Trung Hùng	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
327.	Bà Nguyễn Thị Liên (Diệu Liên)	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
328.	Ông Võ Quê (Quỳ Lê)	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
329.	Bà Nguyễn Thị Mai Sao (Mai Sao)	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
330.	Bà Võ Thị Xuân Thu	Ca Huế	Nghệ thuật trình diễn dân gian
331.	Ông Trần Duy Đồi (Trần Duy Chứa)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
332.	Ông Hồ Văn Cầm	Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Cô	Lễ hội truyền thống
333.	Ông Nguyễn Văn Dơ (Pi Ke Dơ)	Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Cô	Lễ hội truyền thống
334.	Ông Trần Xuân Đại (Pe Pơ Rung Đại)	Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Cô	Lễ hội truyền thống
335.	Ông Hồ Văn A Têg (Hồ Pa Cô A Têg)	Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Cô	Lễ hội truyền thống
336.	Bà Mai Thị Trà	Tri thức dân gian về bún bò Huế	Tri thức dân gian
337.	Ông Ra Pát Trình	Nghề dệt Dèng (thổ cẩm) của người Tà Ôi	Lễ hội truyền thống
338.	Ông Trần Văn A Hing	Lễ hội Bhuôih Tơme (Mừng lúa mới) của người Cơ Tu	Lễ hội truyền thống
339.	Ông Phạm Văn Kính	Lễ hội Bhuôih Tơme (Mừng lúa mới) của người Cơ Tu	Lễ hội truyền thống
340.	Ông Phạm Xuân Tin	Lễ hội Bhuôih Tơme (Mừng lúa mới) của người Cơ Tu	Lễ hội truyền thống
341.	Ông Phạm Xuân Biết	Lễ hội Bhuôih Tơme (Mừng lúa mới) của người Cơ Tu	Lễ hội truyền thống
17. TỈNH HƯNG YÊN: 51 hồ sơ			
342.	Ông Đỗ Như Hưng	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
343.	Ông Hoàng Văn Vân (Hoàng Văn Tý)	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
344.	Ông Vũ Xuân Tỳ	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
345.	Bà Nguyễn Thị Diên	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
346.	Ông Đỗ Thanh Phúc	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
347.	Bà Quách Thị Thu	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
348.	Bà Vũ Thị Thao	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
349.	Ông Mai Đức Hồng	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
350.	Ông Quách Thành Lập	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
351.	Ông Quách Văn Nắng	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
352.	Bà Mai Thị Bé	Nghệ thuật Chèo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
353.	Ông Chu Thành Công	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
354.	Ông Hoàng Đình Úy	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
355.	Bà Nguyễn Thị Chiêu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
356.	Ông Đào Ngọc Thanh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
357.	Bà Chu Thị Nhuận	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
358.	Ông Phạm Văn Nam	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
359.	Ông Đặng Văn Vạn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
360.	Bà Nguyễn Thị Hiền	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
361.	Bà Nguyễn Thị Sinh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
362.	Bà Trịnh Thị Hằng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
363.	Ông Vũ Đăng Khoa	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
364.	Ông Hoàng Đình Lợi	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
365.	Bà Nguyễn Thị Huệ	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
366.	Ông Bùi Hữu Quý	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
367.	Bà Nguyễn Thị Út	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
368.	Bà Vũ Thị Bé	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
369.	Ông Đinh Văn Doan (Tiền Doan)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
370.	Ông Nguyễn Trung Kiều	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
371.	Ông Nguyễn Văn Bình	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
372.	Ông Nguyễn Khắc Khuyến	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
373.	Ông Bùi Văn Vượng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
374.	Ông Hoàng Lê Thêm	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
375.	Ông Đinh Hữu Tuấn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
376.	Ông Hoàng Ngọc Viện	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
377.	Ông Nguyễn Văn Minh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
378.	Bà Trần Thị Thịnh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
379.	Bà Hoàng Thị Lan	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
380.	Ông Phan Văn Phương	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
381.	Bà Trần Thị Hoa	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
382.	Ông Phạm Thọ Cách (Phạm Tho Cách)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
383.	Bà Nguyễn Thị Vui	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
384.	Bà Phạm Thị Hồng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
385.	Bà Ngô Thị Hiên	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
386.	Bà Nguyễn Thị Hiền	Lễ hội làng Thượng Liệt	Lễ hội truyền thống
387.	Ông Nguyễn Văn Thành	Nghệ thuật múa rối nước	Nghệ thuật trình diễn dân gian
388.	Ông Nguyễn Hữu Tiến	Nghệ thuật múa rối nước	Nghệ thuật trình diễn dân gian
389.	Bà Nguyễn Thị Phương Lan	Nghệ thuật múa rối nước	Nghệ thuật trình diễn dân gian
390.	Ông Nguyễn Văn Hảo	Hát trống quân	Nghệ thuật trình diễn dân gian
391.	Bà Nguyễn Thị Lan	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
392.	Ông Nguyễn Văn Chuyên	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
18. TỈNH KHÁNH HÒA: 36 hồ sơ			
393.	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
394.	Bà Nguyễn Thị Phương Uyên	Nghệ thuật Bài chòi Trung	Nghệ thuật trình diễn dân

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		Bộ	gian
395.	Ông Võ Văn Loi	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
396.	Ông Lê Văn Tết	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
397.	Ông Võ Văn Cam	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
398.	Bà Bùi Thị Hạnh	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
399.	Bà Nguyễn Thị Bích Hương	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
400.	Bà Lê Thị Huyền Thư	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
401.	Ông Nguyễn Văn Mót	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
402.	Ông Đào Văn Song	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
403.	Ông Nguyễn Văn Hải	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
404.	Ông Nguyễn Ngọc Mỹ	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
405.	Ông Nguyễn Văn Cho A	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
406.	Ông Bùi Trần Thái	Tri thức khai thác và chế biến yến sào	Tri thức dân gian
407.	Bà Đàng Thị Lực	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
408.	Bà Đàng Thị Tám	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
409.	Bà Đàng Thị Hằng	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
410.	Bà Đàng Thị Hộ	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
411.	Bà Trương Thị Gạch	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
412.	Bà Đàng Thị Trình	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
413.	Bà Đàng Thị Hoa	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
414.	Ông Đàng Năng Thạch	Lễ hội Katê của người Chăm	Lễ hội truyền thống

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
415.	Ông Hán Quân	Lễ hội Katê của người Chăm	Lễ hội truyền thống
416.	Ông Sầm Tánh	Nghi lễ Đầu năm của người Chăm ở làng Bình Nghĩa	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
417.	Bà Châu Thị Đông	Nghệ thuật hát ngâm Ariya của người Chăm	Nghệ thuật trình diễn dân gian
418.	Ông Huỳnh Thanh Danh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
419.	Ông Nguyễn Văn Ngà (Sáu Ngà)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
420.	Ông Nguyễn Tâm	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
421.	Bà Trần Thị Khánh Phượng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
422.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
423.	Bà Huỳnh Thị Kim Chung	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
424.	Ông Nguyễn Sỹ Huynh	Lễ hội Cầu ngư ở Khánh Hòa	Lễ hội truyền thống
425.	Ông Cao Điệp Phối	Lễ Bỏ mả của người Raglai	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
426.	Ông Cao Dy	Lễ Bỏ mả của người Raglai	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
427.	Ông Chamaléa Thanh	Lễ Bỏ mả của người Raglai	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
428.	Ông Tà Thía Ca	Lễ Ăn mừng đầu lúa mới của người Raglai	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
19. TỈNH LAI CHÂU: 03 hồ sơ			
429.	Bà Điêu Thị Phe	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
430.	Bà Điêu Thị Ngải	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
431.	Ông Lò Văn Lê	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng;
20. TỈNH LÀO CAI: 13 hồ sơ			
432.	Ông Chảo Láo Chiêu (Chảo Tờ Sải)	Nghi lễ Cấp sắc của người Dao; Chữ Nôm của người Dao	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
433.	Ông Chảo Duẩn Liềm	Chữ Nôm của người Dao	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
434.	Ông Phan Bá Đường	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
435.	Ông Nguyễn Đình Lưu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
436.	Bà Bùi Thị Vân (Bích Vân)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
437.	Ông Lương Văn Giang	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
438.	Bà Hoàng Thị Huyền	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
439.	Ông Vàng Văn Hao	Nghệ thuật The (múa) của người Tày	Nghệ thuật trình diễn dân gian
440.	Ông Sùng A Hoà	Nghệ thuật Khèn của người Mông	Nghệ thuật trình diễn dân gian
441.	Ông Lý Seo Phỏng	Nghệ thuật Khèn của người Mông	Nghệ thuật trình diễn dân gian
442.	Bà Nông Thị Kiệm	Khắp Nôm của người Tày	Nghệ thuật trình diễn dân gian
443.	Ông Lý Ngọc Sáng	Trang trí hoa văn trên trang phục của người Xá Phó	Nghệ thuật trình diễn dân gian
444.	Ông Ly Hờ Suy	Tri thức dân gian trong canh tác ruộng bậc thang của người Hà Nhi	Tri thức dân gian; Nghề thủ công truyền thống
21. TỈNH LẠNG SƠN: 09 hồ sơ			
445.	Bà Hoàng Thanh Vắng	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
446.	Bà Hoàng Thị Duyên	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
447.	Ông Hoàng Văn Tâm	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
448.	Ông Hoàng Tích Chi	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
449.	Bà Nông Thị Liên	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
450.	Bà Lương Thị Vương	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
451.	Ông Hoàng Văn Hạnh	Múa sư tử của người Tày, Nùng	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
452.	Ông Mã Văn Nhân	Múa sư tử của người Tày, Nùng	Nghệ thuật trình diễn dân gian
453.	Ông Nông Văn Ty	Múa sư tử của người Tày, Nùng	Nghệ thuật trình diễn dân gian
22. TỈNH LÂM ĐỒNG: 28 hồ sơ			
454.	Ông K'Keo	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
455.	Ông K'Nhêm	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
456.	Ông Da Cat Tur	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
457.	Ông K'Ken	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
458.	Ông Điều Srớ	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
459.	Ông Y Ndah	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
460.	Ông K'Ngu (Bấp Pher)	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
461.	Ông Cil Ha Ổn	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
462.	Ông K'Tiêng	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
463.	Bà Thị Mai	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của người M'Nông	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
464.	Ông Điều Xoong	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của người M'Nông	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
465.	Ông Điều Tiêng	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của người M'Nông	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
466.	Ông Điều Dyre	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của người M'Nông	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
467.	Ông Điều Sriêng	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên; Ot Ndong (Sử thi) của	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		người M'Nông	truyền khẩu
468.	Bà H'Yon	Nghề dệt của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
469.	Bà Thị Brot	Nghề dệt của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
470.	Bà Thị Djang	Nghề dệt của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
471.	Bà Thị Dem	Nghề dệt của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
472.	Bà Thị Đop	Nghề dệt của người M'Nông	Nghề thủ công truyền thống
473.	Ông Đỗ Ngọc Đẩu	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
474.	Ông Hoàng Thanh Long (Hoàng Long)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
475.	Ông Phạm Thái Bình (Chiêu Bình)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
476.	Ông Đoàn Văn Chung (Thanh Dũng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
477.	Bà Lương Thị Hòa	Nghệ thuật làm gốm của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
478.	Bà Đặng Thị Hồng (Teo)	Nghệ thuật làm gốm của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
479.	Bà Nguyễn Thị Mai (Hạ)	Nghệ thuật làm gốm của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
480.	Ông Lâm Hùng Sỏi	Nghệ thuật làm gốm của người Chăm	Nghề thủ công truyền thống
481.	Ông Nguyễn Viết Lục	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; Chế tác, cải tiến nhạc cụ đàn bầu	Nghệ thuật trình diễn dân gian; Tri thức dân gian
23. TỈNH NGHỆ AN: 36 hồ sơ			
482.	Bà Trần Thị Kim Tân	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
483.	Ông Hoàng Thăng Long	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
484.	Ông Trần Đức Khiết	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
485.	Bà Nguyễn Thị Thuận	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
486.	Bà Phạm Thị Minh Hiền	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
487.	Ông Trần Minh Huệ	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
488.	Ông Trần Doãn Tý	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
489.	Ông Nguyễn Khắc Thắng	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
490.	Bà Nguyễn Thị Lý	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
491.	Bà Trương Thị Hằng	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
492.	Ông Trần Văn Tứ	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
493.	Bà Bùi Thị Xuân (Thanh Xuân)	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
494.	Bà Võ Thị Nguyệt	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
495.	Bà Lê Thị Lan (Thu Lan)	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
496.	Bà Võ Thị Mai Anh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
497.	Bà Nguyễn Thị Thò (Bích Thò)	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
498.	Bà Nguyễn Thị Liệu (Bích Liễu)	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
499.	Bà Chu Thị Huỳnh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
500.	Ông Nguyễn Xuân Khánh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
501.	Ông Đinh Văn Cảnh	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
502.	Ông Cao Huy Cẩn	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
503.	Bà Nguyễn Thị Thùy Dung	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
504.	Bà Cao Thị Thống	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
505.	Bà Đinh Thị Liên	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
506.	Bà Lê Thị Loan	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
			gian
507.	Bà Trần Thị Hòa	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
508.	Bà Phạm Thị Sen	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
509.	Bà Dương Thị Thảo	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
510.	Bà Phan Thị Sáu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
511.	Ông Vương Thường Sơn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
512.	Ông Lô May Hằng	Chữ Thái ở Nghệ An	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
513.	Bà Lô Thị Mai	Nghề dệt thổ cẩm của người Thái	Nghề thủ công truyền thống
514.	Bà Lương Thị Lan	Nghề dệt thổ cẩm của người Thái	Nghề thủ công truyền thống
515.	Ông Bùi Anh Nhân	Lễ Xăng Khan (Kin chiêng boóc mạy) của người Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
516.	Ông Ngân Văn Cường	Lễ Xăng Khan (Kin chiêng boóc mạy) của người Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
517.	Ông Vi Văn Lục	Lễ Xăng Khan (Kin chiêng boóc mạy) của người Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
24. TỈNH NINH BÌNH: 21 hồ sơ			
518.	Bà Nguyễn Thị Huệ	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
519.	Ông Phạm Hải Hưng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
520.	Ông Nguyễn Văn Liệu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
521.	Bà Lê Thị Hà	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
522.	Ông Trần Văn Hải	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
523.	Ông Nguyễn Văn Kiên	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
524.	Ông Phạm Văn Kiểm (Phạm Thiện Kiểm)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
525.	Ông Bùi Ngọc Lâm	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
526.	Ông Nguyễn Văn Quân	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
527.	Ông Bùi Xuân Thanh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
528.	Ông Phùng Văn Thành	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
529.	Ông Trần Viết Trường	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
530.	Ông Phạm Văn Việt	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
531.	Ông Chu Đình Xuân	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
532.	Ông Nguyễn Phú Viễn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
533.	Ông Nguyễn Văn Bằng (Cậu Bằng)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
534.	Bà Phạm Thị Hòa (Cô Hòa)	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
535.	Bà Nguyễn Thị Lan	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
536.	Bà Trịnh Thị Lâm	Hát Dặm Quyển Sơn	Nghệ thuật trình diễn dân

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
			gian
537.	Bà Lê Thị Thiết	Phở Nam Định	Tri thức dân gian
538.	Ông Đinh Văn Tân (Đinh Hoàng Tân)	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
25. TỈNH PHÚ THỌ: 39 hồ sơ			
539.	Bà Bùi Thị Lán	Nghệ thuật tạo hoa văn cạp váy của người Mường	Tri thức dân gian
540.	Bà Bùi Thị Mía	Nghệ thuật tạo hoa văn cạp váy của người Mường	Tri thức dân gian
541.	Bà Dương Thị Bin	Nghệ thuật tạo hoa văn cạp váy của người Mường	Tri thức dân gian
542.	Bà Sa Thị Tâm	Nghệ thuật tạo hoa văn cạp váy của người Mường	Tri thức dân gian
543.	Bà Bùi Thị Dướm	Hát Thường Rang, Bộ Mệng của người Mường	Nghệ thuật trình diễn dân gian
544.	Bà Bùi Thị Bảy	Hát Thường Rang, Bộ Mệng của người Mường	Nghệ thuật trình diễn dân gian
545.	Ông Bùi Văn Phích (Bùi Minh Tâm)	Hát Thường Rang, Bộ Mệng của người Mường	Nghệ thuật trình diễn dân gian
546.	Bà Đinh Thị Iu (Đinh Thu Thảo)	Hát Thường Rang, Bộ Mệng của người Mường	Nghệ thuật trình diễn dân gian
547.	Ông Bùi Văn Ấy	Hát Thường Rang, Bộ Mệng của người Mường	Nghệ thuật trình diễn dân gian
548.	Ông Bùi Thế Ngưỡng	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
549.	Ông Bùi Văn Bè	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
550.	Ông Bùi Văn Rừm	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
551.	Ông Bùi Văn Bích	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
552.	Ông Bùi Văn Minh	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
553.	Ông Đinh Công Ninh	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
554.	Ông Đinh Công Kiên	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
555.	Ông Bùi Văn Nậu	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
556.	Ông Bùi Văn Nọi	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
557.	Ông Bùi Văn Kênh	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
558.	Ông Bùi Văn Lương	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
559.	Ông Bùi Thanh Tiền	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
560.	Ông Bùi Văn Kinh	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
561.	Ông Bùi Văn Hưng	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
562.	Ông Bùi Văn Huế	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
563.	Bà Bùi Thị Bồng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
564.	Ông Lê Huy Hiếu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
565.	Bà Phùng Thị Lợi	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
566.	Bà Bùi Thị Gia	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
567.	Ông Đỗ Duy Hiên	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
568.	Bà Nguyễn Thị Lai	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
569.	Ông Bùi Văn Mẫn	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
570.	Ông Bùi Đức Thành	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
571.	Bà Bùi Thị Tuyền	Hát Xoan ở Phú Thọ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
572.	Bà Lý Thị Chiu	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
573.	Bà Trương Thị Hai	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
574.	Bà Lưu Thị Thuận	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
575.	Bà Dương Thị Sinh	Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
576.	Ông Đinh Xuân Giao	Nghệ thuật trình diễn chiêng Mường chế tác, trình diễn	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		nhạc cụ truyền thống dân tộc Mường	
577.	Bà Đào Thị Dung	Lễ hội Xuống đồng Cao Lan	Lễ hội truyền thống; Nghệ thuật trình diễn dân gian
26. TỈNH QUẢNG NINH: 09 hồ sơ			
578.	Bà Phạm Thị Kiều	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
579.	Bà Phạm Thị Tắc	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
580.	Ông Phạm Văn Thạch	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
581.	Bà Hà Thị Nương	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
582.	Bà Phạm Thị Nhận	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
583.	Bà Bùi Thị Hải	Hát nhà tơ (Hát cửa đình)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
584.	Ông Lương Hùng Thanh	Hát đối vùng biển Quảng Ninh	Nghệ thuật trình diễn dân gian
585.	Bà Trương Thị Cúc	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
586.	Ông Lý Văn Sinh	Hát Sọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
27. TỈNH QUẢNG NGÃI: 08 hồ sơ			
587.	Bà Phạm Thị Hết (Y Hết)	Hát Ta lêu và hát Ca chôi của người Hrê	Nghệ thuật trình diễn dân gian
588.	Bà Đinh Thị Y	Hát Ta lêu và hát Ca chôi của người Hrê	Nghệ thuật trình diễn dân gian
589.	Ông Đinh Văn Ngược	Nghệ thuật trình diễn Chiêng Ba của người Hrê	Nghệ thuật trình diễn dân gian
590.	Ông Đinh Văn Trui	Nghệ thuật trình diễn Chiêng Ba của người Hrê	Nghệ thuật trình diễn dân gian
591.	Bà Phạm Thị Lượng (Hồng Lượng)	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
592.	Ông Hồ Văn Nam	Nghệ thuật Cồng chiêng của người Co	Nghệ thuật trình diễn dân gian
593.	Bà Y Tin	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
594.	Ông A Bui	Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
28. TỈNH QUẢNG TRỊ: 27 hồ sơ			
595.	Ông Hồ Ai	Lễ hội triã lúa của người Bru-Vân Kiều	Lễ hội truyền thống
596.	Bà Dương Thị Điểm	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
597.	Bà Đặng Thị Phong	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
598.	Bà Nguyễn Thị Thùy	Hát Ca trù	Nghệ thuật trình diễn dân gian
599.	Bà Đinh Thị Phương Đồng	Hò thuốc cá	Nghệ thuật trình diễn dân gian
600.	Bà Đinh Thị Hạ	Hò thuốc cá	Nghệ thuật trình diễn dân gian
601.	Bà Hoàng Thị Thanh	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
602.	Ông Dương Công Lợi	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
603.	Ông Nguyễn Thanh Thiệu	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
604.	Ông Trần Xuân Thủ	Hát Kiều	Nghệ thuật trình diễn dân gian
605.	Ông Nguyễn Thanh Huyền	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
606.	Ông Phan Văn Nam	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
607.	Ông Nguyễn Quang Cử	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
608.	Ông Đào Bá Vây	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
609.	Ông Đoàn Minh Thống	Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
610.	Bà Phan Thị Ngân Hoa	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
611.	Ông Trương Minh Dự	Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
612.	Ông Nguyễn Thanh Ngải	Hò giã gạo; Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
613.	Ông Nguyễn Đức	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
			gian
614.	Bà Nguyễn Thị Luynh	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
615.	Ông Đỗ Văn Thiện	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
616.	Ông Hồ Văn Hồi	Lễ hội Ariêu piing	Lễ hội truyền thống
617.	Bà Phan Thị Thanh Nhạn	Hò giã gạo; Hò khoan Lệ Thủy	Nghệ thuật trình diễn dân gian
618.	Ông Trương Kim Quy	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
619.	Ông Trần Đình Dũng	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
620.	Ông Phùng Thế Thu	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
621.	Bà Nguyễn Thị Ngoan	Hò giã gạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian
29. TỈNH SƠN LA: 13 hồ sơ			
622.	Ông Hoàng Văn Mìn	Lễ Hết chá của người Thái	Lễ hội truyền thống
623.	Bà Lường Thị Loát (Lường Thị Lót)	Lễ Hết chá của người Thái	Lễ hội truyền thống
624.	Ông Đinh Văn En	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
625.	Ông Trần Văn Phấn	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
626.	Bà Đinh Thị Ình	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
627.	Ông Lường Văn Nhiên	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
628.	Ông Lường Văn Chứa	Lễ Xên lầu Nó của người Thái đen	Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
629.	Bà Hoàng Thị Tháy	Nghi lễ Kin Phang Then của người Thái trắng Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
630.	Bà Vĩ Thị Chương	Nghi lễ Kin Phang Then của người Thái trắng Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
631.	Ông Lò Văn Hội	Lễ Cầu an (Pang A) của người La Ha	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
632.	Bà Lò Thị Tanh	Nghi lễ Kin Phang Then của người Thái trắng	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		Nghệ thuật Xòe Thái	
633.	Ông Lương Văn Hòa	Lễ hội cầu mưa của người Thái trắng	Lễ hội truyền thống
634.	Ông Lữ Văn Món	Nghệ thuật Xòe Thái	Nghệ thuật trình diễn dân gian
30. TỈNH THÁI NGUYÊN: 09 hồ sơ			
635.	Ông Đinh Tiến Khởi	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
636.	Ông Mã Văn Trục (Trung Trục)	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
637.	Ông Nông Đình Long	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái; Hát Ví của người Tày	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Nghệ thuật trình diễn dân gian
638.	Ông Ma Quang Tiều	Rối cạp của người Tày ở Thẩm Rộc và Ru Nghệ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
639.	Bà Bàn Thị Hồng	Pả Dung của người Dao	Nghệ thuật trình diễn dân gian
640.	Ông Triệu Văn Tuấn	Nghi lễ Cấp sắc của người Dao; Nghi lễ Tết nhảy (Nhằng chằm đao) của người Dao	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
641.	Ông Triệu Văn Thuận	Nghi lễ Cấp sắc của người Dao; Chữ Nôm của người Dao	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Biểu đạt và truyền thống truyền khẩu
642.	Ông Lê Quang Nghìn	Tri thức trồng và chế biến chè Tân Cương	Tri thức dân gian
643.	Bà Đào Thanh Hảo	Tri thức trồng và chế biến chè Tân Cương	Tri thức dân gian
31. TỈNH TÂY NINH: 15 hồ sơ			
644.	Bà Võ Thị Hiền (Thiên Thanh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
645.	Ông Nguyễn Trung Học	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
646.	Ông Trần Đức Nhân	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
647.	Ông Lữ Thành Sậm (Bảy Sậm)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
648.	Ông Nguyễn Ngọc Vinh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử	Nghệ thuật trình diễn dân

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
	(Thành Vinh)	Nam Bộ	gian
649.	Ông Thạch Văn Đây (Út Duyên)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
650.	Ông Phan Văn Thuận	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
651.	Ông Võ Văn Đới	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
652.	Ông Đoàn Văn Sang (Út Sang)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
653.	Ông Bùi Văn Bé Em (Bùi Lê Văn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
654.	Bà Phạm Thị Ngọc Vân	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
655.	Ông Nguyễn Tấn Phát	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
656.	Ông Nguyễn Đức Nguyên	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
657.	Ông Phan Thanh Tú	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
658.	Ông Lê Văn Hùng	Nghề làm bánh tráng phơi sương Trảng Bàng	Tri thức dân gian
32. TỈNH THANH HÓA: 21 hồ sơ			
659.	Ông Mai Văn Đảm	Ngũ trô Viên Khê (Dân ca Đông Anh)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
660.	Bà Nguyễn Thị Cúc	Ngũ trô Viên Khê (Dân ca Đông Anh)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
661.	Bà Lê Thị Cảnh	Ngũ trô Viên Khê (Dân ca Đông Anh)	Nghệ thuật trình diễn dân gian
662.	Ông Bùi Văn Kiên	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
663.	Ông Bùi Huy Tập	Mo Mường	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
664.	Ông Hoàng Văn Phùng	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
665.	Ông Võ Thị Luyện	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
666.	Ông Phạm Thế Cường	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		Việt	
667.	Bà Trần Thị Lâm	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
668.	Ông Nguyễn Văn Hoà	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
669.	Ông Vũ Ngọc Chinh	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
670.	Bà Lê Thị Thuý	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
671.	Ông Nguyễn Hồng Lực	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
672.	Bà Phạm Thị Thúy	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
673.	Bà Lê Thị Chuyền	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
674.	Bà Lê Thị Nam	Lễ hội Đèn Mung	Lễ hội truyền thống
675.	Bà Cẩm Thị Đành	Lễ hội Nàng Han	Lễ hội truyền thống
676.	Ông Lục Văn Hương	Lễ Hát múa ăn mừng dưới cây Bông (Kin Chiêng Bọc Mạy) của người Thái	Lễ hội truyền thống
677.	Bà Cẩm Thị Đạt	Lễ hội Sét Boóc Mạy	Lễ hội truyền thống
678.	Ông Đinh Xuân Nguyên	Lễ hội Sét Boóc Mạy	Lễ hội truyền thống
679.	Bà Vi Thị Giáo	Lễ hội Sét Boóc Mạy	Lễ hội truyền thống
33. TỈNH TUYẾN QUANG: 30 hồ sơ			
680.	Ông Tráng Mìn Hồ	Lễ cúng thần rừng của người Pu Péo	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
681.	Ông Củng Chấn Tráng	Lễ cúng thần rừng của người Pu Péo	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
682.	Ông Nguyễn Văn Khuynh	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
683.	Bà Hoàng Thị Tuyền	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
684.	Ông Đặng Xuân Hải	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
685.	Ông Nguyễn Văn Chự	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
686.	Ông Thảm Ngọc Kiến	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
687.	Ông Vương Văn Phủ	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
688.	Bà Nguyễn Thị Yêu	Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái; Hát Quan làng của người Tày;	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Nghệ thuật trình diễn dân gian
689.	Ông Ly Lao Văn	Lễ cúng rừng (Mo đồng trụ) của người Nùng	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
690.	Ông Vàng Sào Cui	Lễ cúng rừng (Mo đồng trụ) của người Nùng	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
691.	Ông Phụng Quỳ Chòi	Lễ Nhảy lửa của người Dao Đỏ; Hát Páo dung của người Dao	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Nghệ thuật trình diễn dân gian.
692.	Bà Đặng Thị Ân	Hát Páo dung của người Dao	Nghệ thuật trình diễn dân gian.
693.	Ông Bàn Công Hiến	Hát Páo dung của người Dao	Nghệ thuật trình diễn dân gian.
694.	Ông Cháng Văn Dùi	Hát Páo dung của người Dao	Nghệ thuật trình diễn dân gian.
695.	Ông Đặng Văn Háu	Hát Páo dung của người Dao	Nghệ thuật trình diễn dân gian.
696.	Ông Vàng Di Trán	Lễ cúng tổ tiên của người Lô Lô	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
697.	Ông Lục Văn Pẩu	Lễ hội năm mới của người Giấy	Lễ hội truyền thống
698.	Ông Xin Văn Tu	Lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thẻn	Lễ hội truyền thống
699.	Bà Thăng Thị Vân	Hát Soọng cô của người Sán Dìu	Nghệ thuật trình diễn dân gian
700.	Ông Sầm Văn Đạo	Hát Sinh ca của người Cao Lan	Nghệ thuật trình diễn dân gian
701.	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
702.	Bà Đình Thị Dậu	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		Việt	
703.	Bà Hoàng Thị Mai	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
704.	Bà Vũ Thúy Hoàn	Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
705.	Ông Bàn Xuân Đông	Nghi lễ Cấp sắc của người Dao	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
706.	Ông Triệu Chàn Hin	Nghi lễ Cấp sắc của người Dao; Lễ hội Quỷa Hiêng (Lễ hội qua năm) của người Dao đỏ	Tập quán xã hội và tín ngưỡng; Lễ hội truyền thống
707.	Ông Lù Vàng Pao	Nghệ thuật Khèn của người Mông	Nghệ thuật trình diễn dân gian
708.	Ông Sinh Dĩ Gai	Lễ cúng tổ tiên của người Lô Lô	Tập quán xã hội và tín ngưỡng
709.	Ông Hoàng Quốc Phù	Nghi lễ then của người Tày; Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái	Tập quán xã hội và tín ngưỡng

34. TỈNH VĨNH LONG: 30 hồ sơ

710.	Ông Nguyễn Văn Đém (Tư Đém)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
711.	Bà Lê Ngọc Huệ (Hằng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
712.	Ông Lê Văn Thanh (Vũ Duy Thanh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
713.	Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
714.	Ông Nguyễn Trọng Toán	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
715.	Ông Mai Hữu Ánh	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
716.	Ông Phạm Thanh Cường	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
717.	Ông Nguyễn Văn Chắc (Năm Chắc)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
718.	Ông Nguyễn Văn Diễm (Thành Diễm, Xuân Yên)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
719.	Ông Nguyễn Trường Giang (Ba	Nghệ thuật Đờn ca tài tử	Nghệ thuật trình diễn dân

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
	Đèo)	Nam Bộ	gian
720.	Ông Cao Văn Hải (Tuấn Hải)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
721.	Ông Nguyễn Ngọc Hải (Ba Hải)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
722.	Bà Nguyễn Thu Hương	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
723.	Ông Đặng Văn Huynh (Sáu Huỳnh)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
724.	Ông Nguyễn Thanh Ly (Kha Ly)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
725.	Ông Lê Văn Lý	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
726.	Bà Lý Thị Man (Lý Ngân)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
727.	Ông Lê Trung Nam (Hoàng Nam)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
728.	Ông Lê Quang Năm (Năm Tuồng, Song Phượng, Ý Thu)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
729.	Ông Trương Văn Ngân	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
730.	Ông Nguyễn Văn Nghiệp (Hoàng Nghiệp)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
731.	Ông Trần Phước Quý (Văn Quý)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
732.	Ông Trần Phi Sơn	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
733.	Ông Nguyễn Văn Tài (Út Tài)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
734.	Ông Bùi Thanh Tùng (Tùng Súng)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
735.	Ông Phạm Thanh Tùng	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
736.	Ông Trần Văn Út (Mười Gồm, Hoàng Sơn)	Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ	Nghệ thuật trình diễn dân gian
737.	Ông Thạch Kênh	Nghệ thuật Châm riêng Chà Pây của người Khmer	Nghệ thuật trình diễn dân gian
738.	Ông Kim Mạnh	Nghệ thuật Rô - bam của người Khmer;	Nghệ thuật trình diễn dân gian;

TT	Họ và tên	Tên DSVHPVT đang nắm giữ	Loại hình DSVHPVT
		Nghề làm mào (mũ), mặt nạ của người Khmer	Nghề thủ công truyền thống
739.	Bà Diệp Thị Som	Nghề làm chiếu Cà Hom của người Khmer	Nghề thủ công truyền thống